|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH TRÀ VINH  **SỞ TƯ PHÁP**  Số: /TTr-STP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Trà Vinh, ngày tháng năm 2022* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc trình UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định**

**lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Tư pháp xây dựng dự thảo nghị quyết trình UBND tỉnh, trình HĐND tỉnh với những nội dung cơ bản như sau:

**1. Về sự cần thiết ban hành nghị quyết**

Căn cứ điểm e khoản 3 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC sửa đổi, bổ sung điểm c và điểm d khoản 2 Điều 5 Thông tư số 85/2019/TT-BTC BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính quy định:

*“c) Lệ phí hộ tịch là khoản thu đối với người được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các công việc về hộ tịch theo quy định pháp luật của pháp luật, không bao gồm việc cấp bản sao trích lục hộ tịch (thu phí khai thác, sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu hộ tịch theo quy định tại Thông tư số 281/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính).*

*- Lệ phí hộ tịch đối với việc đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, gồm: Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh không đúng hạn, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân); khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử không đúng hạn, đăng ký lại khai tử); kết hôn (đăng ký lại kết hôn); nhận cha, mẹ, con; thay đổi, cải chính hộ tịch cho người chưa đủ 14 tuổi cư trú ở trong nước; bổ sung hộ tịch cho công dân Việt Nam cư trú ở trong nước; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân; xác nhận hoặc ghi vào Sổ hộ tịch các việc hộ tịch khác; đăng ký hộ tịch khác.*

*- Lệ phí hộ tịch đối với việc đăng ký hộ tịch tại Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, gồm: Khai sinh (bao gồm: đăng ký khai sinh, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân); khai tử (bao gồm: đăng ký khai tử, đăng ký lại khai tử); kết hôn (đăng ký kết hôn mới, đăng ký lại kết hôn);giám hộ, chấm dứt giám hộ; nhận cha, mẹ, con; thay đổi, cải chính hộ tịch cho người từ đủ 14 tuổi trở lên cư trú ở trong nước; xác định lại dân tộc; thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch có yếu tố nước ngoài;ghi vào Sổ hộ tịch việc hộ tịch của công dân Việt Nam đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài; đăng ký hộ tịch khác.*

*- Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương để quy định mức thu lệ phí phù hợp.*

*- Miễn, giảm lệ phí hộ tịch theo quy định tại Điều 10 Luật Phí và lệ phí và khoản 1 Điều 11 Luật Hộ tịch.”*

Như vậy, điểm e khoản 3 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC đã sửa đổi, bổ sung về đối tượng được miễn, giảm lệ phí hộ tịch và các nội dung thu lệ phí, cụ thể như sau:

- Về đối được miễn, giảm lệ phí: Bổ sung thêm đối tượng miễn, giảm theo quy định tại Điều 10 Luật Phí và lệ phí.

- Về mức thu lệ phí: Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương để quy định mức thu lệ phí phù hợp.

- Về các nội dung thu: Thay đổi về nội dung thu đối với việc đăng ký hộ tịch tạiỦy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố.

Do vậy Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND đã không còn phù hợp với quy định của cơ quan nhà nước cấp trên nên phải xây dựng Nghị quyết mới để ban hành thay thế là rất cần thiết.

**2. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Việc xây dựng nghị quyết nhằm bảo đảm sự đồng bộ thống nhất với các quy định pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, tính khả thi của các quy định pháp luật về phí, lệ phí và hộ tịch. Đồng thời, bảo đảm quyền và nghĩa vụ hợp pháp của cá nhân, tổ chức có liên quan trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong việc thu, nộp, quản lý sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh.

**3. Quá trình xây dựng dự thảo nghị quyết**

Căn cứ Điều 111 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi bởi khoản 32 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật), ngày 17/12/2021, Sở Tư pháp đã gửi Tờ trình số 276/TTr-STP đến UBND tỉnh xin chủ trương xây dựng dự thảo nghị quyết của HĐND tỉnh để chi tiết điểm e khoản 3 Điều 1 Thông tư số 106/2021/TT-BTC.

Ngày 05/01/2022, UBND tỉnh gửi Công văn số 34/UBND-THNV về việc giao Sở Tư pháp xây dựng dự thảo Nghị quyết quy định về lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Trà Vinh để trình HĐND tỉnh ban hành.

Trên cơ sở chấp thuận tại Công văn số 34/UBND-THNV, ngày /01/2022 Sở Tư pháp đã gửi Công văn số .... /STP-HC&BTTP đến Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện việc đăng tải toàn văn dự thảo nghị quyết nêu trên trên Cổng thông tin điện tử của UBND tỉnh để lấy ý kiến của tổ chức, cá nhân.

Đồng thời, Sở Tư pháp đã gửi Công văn số ..../STP-HC&BTTP ngày ..../01/2022 để lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

Kết quả lấy ý kiến:

.................................................

**4. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo**

*a) Bố cục*

Dự thảo gồm:

- Điều 1: Quy định về phạm vị điều chỉnh và đối tượng áp dụng;

- Điều 2: Quy định về miễn lệ phí hộ tịch;

- Điều 3: Quy định về mức thu lệ phí hộ tịch;

- Điều 4: Quy định về kê khai, thu, nộp, quyết toán lệ phí;

- Điều 5: Quy định về hiệu lực của nghị quyết;

- Điều 6: Quy định về tổ chức thực hiện.

*b) Nội dung cơ bản của dự thảo*

Trên cơ sở quy định của Nghị quyết 37/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Sở Tư pháp có điều chỉnh, bổ sung một số nội dung mới cho phù hợp với quy định hiện hành, cụ thể:

- Về đối tượng được miễn, giảm lệ phí: Bổ sung thêm đối tượng miễn, giảm theo quy định tại Điều 10 Luật Phí và lệ phí gồm:

+ Người cao tuổi theo quy định tại Luật người cao tuổi;

+ Trẻ em theo quy định tại Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em;

+ Một số đối tượng đặc biệt theo quy định pháp luật.

- Về mức thu lệ phí: đề nghị giữ nguyên mức thu lệ phí hộ tịch như tại Nghị quyết số 37/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

Lý do: Do hiện nay tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp ảnh hưởng đến đời sống của Nhân dân nên đề nghị giữ nguyên mức thu lệ phí hộ tịch nhằm ổn định tình hình phát triển kinh tế địa phương.

- Về các nội dung thu: Thay đổi về nội dung thu đối với các việc đăng ký hộ tịch tạiỦy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố sau:

+ Thay đổi từ “*Đăng ký khai sinh đúng hạn; đăng ký khai sinh không đúng hạn*; đăng ký lại khai sinh; đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân” thành “*Đăng ký khai sinh*, đăng ký lại khai sinh, đăng ký khai sinh cho người đã có hồ sơ, giấy tờ cá nhân”

+ Thay đổi từ “*Đăng ký khai tử đúng hạn; đăng ký khai tử không đúng hạn*; đăng ký lại khai tử” thành “*Đăng ký khai tử*, đăng ký lại khai tử”.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo nghị quyết quy định lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Sở Tư pháp kính trình Ủy ban nhân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - GĐ, các PGĐ STP;  - Lưu: VT, HC&BTTP. | **GIÁM ĐỐC**  **Lâm Sáng Tươi** |